

KHẢO SÁT KIẾN THỨC PHÒNG LÂY NHIỄM COVID-19 CỦA NGƯỜI BỆNH ĐANG ĐIỀU TRỊ TẠI BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ NĂM 2022

Đào Thị Phương¹, Lê Thị Thu Thùy¹

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá kiến thức phòng lây nhiễm covid-19 của người bệnh đang điều trị tại Khoa Nội Tổng Hợp A và Khoa Hô Hấp - Dị Ứng, Bệnh viện Hữu Nghị từ tháng 3/2022 đến tháng 4/2022. **Phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang với phương pháp lấy mẫu thuận tiện, cỡ mẫu là 130 người bệnh. **Kết quả:** Đa số người bệnh có kiến thức trung bình về phòng lây nhiễm Covid-19 (56,2%); Đa số người bệnh có kiến thức đúng về đường lây truyền của bệnh Covid 19 qua giọt bắn từ người mắc bệnh Covid 19; qua đường không khí; do tiếp xúc trực tiếp với người/động vật bị bệnh và do chạm vào những vật dụng mang mầm bệnh (68,5-98,5%); Đa số người bệnh có kiến thức đúng về triệu chứng chính của bệnh Covid-19 là ho, khó thở, đau họng (90-97,7%). **Kết luận:** Đa số người bệnh có kiến thức trung bình về phòng lây nhiễm Covid-19 (56,2%). **Kiến nghị:** Nhân viên Y tế cần tăng cường công tác trao đổi, cung cấp thông tin về các biện pháp phòng tránh lây nhiễm Covid-19 đối với người bệnh

Từ khóa: Kiến thức, phòng lây nhiễm covid-19.

SUMMARY

KNOWLEDGE SURVEY ABOUT COVID-19 INFECTION PREVENTION AMONG PATIENTS BEING TREATMENT AT HUU NGHỊ HOSPITAL IN 2022

Objective: To evaluate knowledge about covid-19 infection prevention among patients being treatment at General Internal Medicine A ward and Respiratory - Allergy ward in Huu Nghi Hospital from March to April in 2022. **Methods:** cross-sectional descriptive study with a convenient sampling method, sample size was 130 patients. **Results:** The majority of patients have average knowledge about Covid-19 infection prevention (56.2%); The most of patients have the correct knowledge about the transmission of Covid-19 disease through droplets from people infected with Covid-19; through the air; by direct contact with sick people/animals and by touching infected objects (68.5-98.5%); The majority of patients have correct knowledge about the main symptoms of Covid-19 disease, which are cough, shortness of breath, sore throat (90-97.7%). **Conclusion:** The study shows that the majority of patients have average knowledge about covid-19 infection prevention (56,2%). **Recommendations:** Health workers need to strengthen the exchange and

provide information on measures to prevent Covid-19 infection for patients.

Keywords: Knowledge, covid 19 infection prevention.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Covid-19 là một bệnh truyền nhiễm gây viêm đường hô hấp cấp, có nguồn gốc hoang dã với các triệu chứng đa dạng gồm: sốt, đau họng, ho, khó thở, nhức đầu, mệt mỏi, đau cơ hoặc không triệu chứng. Covid-19 đã lan ra thành đại dịch toàn cầu với nhiều biến thể khác nhau gây ra những đợt dịch đối với nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam. Tính đến ngày 20/12/2021, trên thế giới có 275.075.793 ca nhiễm, trong đó 246.876.264 khỏi bệnh, 5.372.281 tử vong và 22.827.248 đang điều trị (88.513 ca diễn biến nặng). Trong ngày số ca nhiễm của thế giới tăng 72.482 ca, tử vong tăng 1.910 ca trong đó: Châu Âu tăng 55.231 ca; Bắc Mỹ tăng 850 ca; Nam Mỹ tăng 899 ca; Châu Á tăng 10.908 ca; Châu Phi tăng 602 ca; Châu Đại Dương tăng 3.992 ca. Còn tại Việt Nam, theo thống kê của Bộ Y tế, tính đến ngày 20/12/2021, số ca mắc ghi nhận trong nước là 1.549.945 với số ca tử vong là 29.791 người chiếm tỉ lệ 2% [1]. Có thể thấy Covid-19 chính là một mối lo ngại to lớn về sức khỏe cộng đồng quốc tế với tỷ lệ mắc và tỷ lệ tử vong tăng lên liên tục mỗi ngày, mang lại rất nhiều hệ lụy trong đó thiệt hại lớn nhất chính là mạng sống con người. Vì vậy vấn đề cấp thiết hiện tại là giáo dục sức khỏe, nâng cao kiến thức cho mọi người để phòng ngừa lây nhiễm Covid-19.

Bệnh viện Hữu Nghị là bệnh viện đa khoa loại I trực thuộc Bộ Y tế với bề dày 60 năm thành lập, Bệnh viện Hữu Nghị đã được xây dựng khang trang, hiện đại và hoàn chỉnh với 25 khoa lâm sàng, 8 khoa cận lâm sàng, qui mô 860 giường [2]. Khoa Nội Tổng Hợp A khám và điều trị chăm sóc chủ yếu các bệnh Nội khoa như: tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, hệ tiết niệu của các đối tượng cán bộ cao cấp với các mặt bệnh chủ yếu là: Tăng huyết áp, suy tim, đái tháo đường, suy thận, ung thư tuyến tiền liệt. Đối với Khoa Hô Hấp - Dị ứng chủ yếu điều trị các mặt bệnh về hô hấp và dị ứng: bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính (COPD), viêm phế quản, hen phế quản, tràn dịch màng phổi, ung thư phổi, mê đay. Đây đều là các đối tượng có nhiều bệnh nên mạn tính có

¹Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

Chịu trách nhiệm chính: Đào Thị Phương

Email: phuongoaohthiyhd@gmail.com

Ngày nhận bài: 14.3.2023

Ngày phản biện khoa học: 21.4.2023

Ngày duyệt bài: 24.5.2023

nguy cơ cao mắc Covid-19 và nguy cơ tiến triển nặng và tử vong cũng cao hơn so với người bình thường. Vì vậy việc cung cấp kiến thức phòng lây nhiễm Covid-19 cho người bệnh cần được quan tâm và chú trọng. Tuy vậy, chưa có nghiên cứu nào được tiến hành để khảo sát kiến thức phòng lây nhiễm Covid-19 của người bệnh đang điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị. Vì vậy, tôi tiến hành nghiên cứu đề tài này nhằm mục tiêu:

Đánh giá kiến thức phòng lây nhiễm covid-19 của người bệnh đang điều trị tại Khoa Nội Tổng Hợp A và Khoa Hô Hấp - Dị Ứng, Bệnh viện Hữu Nghị từ tháng 3/2022 đến tháng 4/2022.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu. Người bệnh đang điều trị nội trú tại Khoa Nội Tổng hợp A và Khoa Hô hấp - Dị ứng, Bệnh viện Hữu Nghị từ tháng 03/2022 đến tháng 04/2022.

2.1.1. Tiêu chuẩn lựa chọn đối tượng nghiên cứu. Người bệnh có độ tuổi ≥ 18 tuổi, có khả năng đọc, viết và giao tiếp, đối thoại trực tiếp.

Người bệnh đồng ý tham gia vào nghiên cứu.

2.1.2. Tiêu chuẩn loại trừ. Người bệnh có biến chứng nặng mà không thể tham gia nghiên cứu được. Người bệnh mắc các bệnh về rối loạn tâm thần.

2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Địa điểm: Khoa Nội Tổng hợp A và Khoa Hô hấp - Dị ứng, Bệnh viện Hữu Nghị.

Thời gian: Nghiên cứu được tiến hành từ tháng 03/2022 đến 04/2022.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

2.3.1. Thiết kế nghiên cứu. Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

2.3.2. Cỡ mẫu, chọn mẫu. Toàn bộ người bệnh đang điều trị nội trú tại Khoa Nội Tổng hợp A và Khoa Hô hấp - Dị ứng Bệnh viện Hữu Nghị trong thời gian từ 03/2022 đến 04/2022 đủ tiêu chuẩn lựa chọn mẫu của nghiên cứu này,

2.3.3. Kỹ thuật thu thập số liệu

- **Phương pháp thu thập số liệu:** Phát phiếu tự điền

- **Bộ công cụ nghiên cứu:** Bộ câu hỏi kiến thức phòng lây nhiễm Covid-19 được xây dựng dựa vào bộ câu hỏi của hiệp hội Châu Á Thái Bình Dương [5] và tài liệu của Bộ Y tế [3] gồm 16 câu hỏi, mỗi câu hỏi người bệnh nhận được 1 điểm cho sự lựa chọn câu trả lời đúng và ngược lại nhận được điểm 0 cho sự lựa chọn sai. Tổng số điểm cho bộ câu hỏi này là 0-16 điểm. Phân loại kết quả kiến thức của người bệnh về phòng

lây nhiễm covid 19 được đánh giá là tốt, trung bình và kém tương ứng nếu tỷ lệ phần trăm câu trả lời đúng đạt từ 80% - 100% (12,8-16), 60% - 79% (9,6 - <12,8) và <60% (< 9.6).

2.3.4. Xử lý và phân tích số liệu. Dữ liệu sau khi thu thập được kiểm tra, mã hóa và phân tích bằng phần mềm thống kê SPSS 20.0

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Bảng 3.1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu (n=130)

Đặc điểm		Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Giới tính	Nam	108	83,1%
	Nữ	22	16,9%
Tuổi	50-59 tuổi	3	2,3%
	60-69 tuổi	21	16,2%
	70-79 tuổi	53	40,8%
	Từ 80 tuổi trở lên	53	40,8%
Trình độ học vấn	Không đi học	0	0%
	Tiểu học	0	0%
	Trung học cơ sở	2	1,5%
	Trung học phổ thông	4	3,1%
	Cao đẳng/ Đại học	75	57,7%
	Sau đại học	49	37,7%
Nghề nghiệp	Viên chức nhà nước	9	6,9 %
	Cán bộ hưu trí	113	86,9%
	Nông dân	0	0%
	Công nhân	0	0%
	Nội trợ	0	0%
	Khác	8	6,2 %
Nơi ở	Thành thị	124	95,4%
	Nông thôn	6	4,6%

Nhận xét: Kết quả bảng 3.1 cho thấy, có tổng cộng 130 người bệnh tham gia nghiên cứu với 108 nam (83,1%) và 22 nữ (16,9%).

Nhóm tuổi từ 70-79 tuổi và nhóm tuổi ≥ 80 tuổi chiếm tỷ lệ bằng nhau 40,8% và nhóm tuổi từ 50-59 tuổi tham gia ít nhất (2,3%).

Đa số người bệnh sống ở thành thị (95,4%) và sống ở nông thôn chiếm 4,6%.

Người bệnh có trình độ học vấn là Cao đẳng/Đại Học chiếm tỷ lệ cao nhất (57,7%) và thấp nhất là trình độ trung học cơ sở chiếm 1,5%.

Nhóm đối tượng tham gia nghiên cứu có nghề nghiệp chủ yếu là cán bộ hưu trí chiếm 86,9% và nhóm đối tượng có nghề nghiệp khác chiếm tỷ lệ ít nhất 6,2%.

3.2. Kiến thức về phòng lây nhiễm Covid-19 của đối tượng nghiên cứu

Bảng 3.2. Kiến thức về phòng lây nhiễm Covid-19 của đối tượng nghiên cứu

Kiến thức về phòng lây nhiễm COVID-19	Đúng		Sai	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1. Bệnh covid-19 được đánh giá là rất nguy hiểm?	64	49,2%	66	50,8%
2. Bệnh covid-19 có thể lây truyền qua đường máu?	124	95,4%	6	4,6%
3. Bệnh covid-19 có thể lây truyền qua giọt bắn từ người mắc bệnh covid 19 sang người lành?	128	98,5%	2	1,5%
4. Bệnh covid-19 có thể lây truyền qua đường không khí?	100	76,9%	30	23,1%
5. Bệnh covid-19 có thể lây truyền do tiếp xúc trực tiếp với người/động vật bị bệnh?	111	85,4%	19	14,6%
6. Bệnh covid-19 có thể lây truyền do muỗi đốt?	126	96,9%	4	3,1%
7. Bệnh covid-19 có thể lây truyền do ăn thực phẩm mang mầm bệnh?	102	78,5%	28	21,5%
8. Bệnh covid-19 có thể lây truyền do uống nước bẩn?	123	94,6%	7	5,4%
9. Bệnh covid-19 có thể lây truyền do chạm vào những vật dụng mang mầm bệnh?	89	68,5%	41	31,5%
10. Ho là triệu chứng chính của bệnh covid-19?	127	97,7%	3	2,3%
11. Khó thở là triệu chứng chính của bệnh covid-19?	117	90%	13	10%
12. Sốt là triệu chứng chính của bệnh covid-19?	32	24,6%	98	75,4%
13. Đau họng là triệu chứng chính của bệnh covid-19?	124	95,4%	6	4,6%
14. Đau cơ là triệu chứng chính của bệnh covid-19?	68	52,3%	62	47,7%
15. Đau đầu là triệu chứng chính của bệnh covid-19?	34	26,2%	96	73,8%
16. Tiêu chảy là triệu chứng chính của bệnh covid-19?	84	64,6%	46	35,4%

Nhận xét: Theo bảng kết quả 3.2 cho thấy:

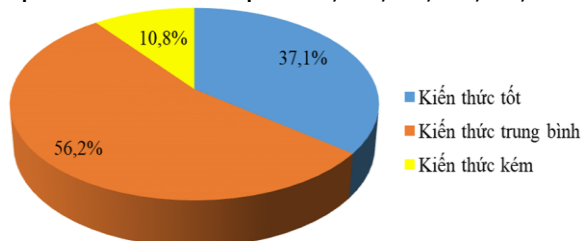
Có 49,2 % người bệnh trả lời đúng rằng bệnh Covid-19 được đánh giá là rất nguy hiểm

Tỷ lệ người bệnh trả lời đúng bệnh Covid-19 không lây truyền qua đường máu; do muỗi đốt; qua thực phẩm mang mầm bệnh; do uống nước bẩn lần lượt là 95,4%, 96,9%, 78,5%, 94,6%.

người bệnh trả lời đúng bệnh Covid-19 lây truyền qua giọt bắn từ người mắc bệnh Covid-19 sang người lành; qua đường không khí; do tiếp xúc trực tiếp với người/động vật bị bệnh và do chạm vào những vật dụng mang mầm bệnh lần lượt là: 98,5%, 76,9%, 85,4%, 68,5%

Tỷ lệ người bệnh trả lời đúng rằng ho, khó thở, sốt, đau họng là triệu chứng chính của bệnh covid-19 lần lượt là: 97,7%, 90%, 24,6% và 95,4%

Tỷ lệ người bệnh trả lời sai khi cho rằng đau cơ, đau đầu, tiêu chảy là triệu chứng chính của bệnh covid-19 lần lượt là 47,7%, 73,8%, 35,4%

**Biểu đồ 3.1: Mức độ kiến thức về phòng lây nhiễm Covid-19 của đối tượng nghiên cứu**

Nhận xét: Từ biểu đồ 3.1 cho thấy có người bệnh có kiến thức trung bình về phòng lây nhiễm Covid-19 chiếm tỷ lệ cao nhất là 56,2% và người bệnh có kiến thức kém chiếm tỷ lệ thấp nhất là 10,8%.

IV. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu:

Có tổng cộng 130 người bệnh tham gia nghiên cứu với 108 nam (83,1%) và 22 nữ (16,9%). Bệnh viện Hữu Nghị là bệnh viện có nhiệm vụ khám chữa bệnh cho cán bộ cấp trung - cao trong cơ quan dân chính Đảng ở các tỉnh phía bắc. Vì vậy người bệnh thường là đối tượng cán bộ đang đương chức hoặc đã nghỉ hưu có độ tuổi thuộc nhóm từ 70-79 và nhóm tuổi ≥ 80 chiếm tỷ lệ cao nhất 40,8% và nhóm tuổi 50-59 tham gia ít nhất (2,3%), không có người bệnh ở độ tuổi từ 18-49 tuổi.

Các đối tượng đa số người bệnh sống ở thành thị (95,4%) và sống ở nông thôn chỉ chiếm 4,6% do nghề nghiệp của người bệnh hầu hết là các cán bộ trong cơ quan nhà nước do vậy đa số người bệnh thường sống ở thành thị gần cơ quan làm việc để thuận tiện cho công việc.

Người bệnh là các cán bộ cấp trung - cao nên trình độ học vấn cũng cao hơn trong đó: Trình độ Cao đẳng/Đại Học chiếm tỷ lệ cao nhất (57,7%), trình độ sau Đại học chiếm 37,7%, trình độ trung học phổ thông chiếm tỷ lệ 3,1%

và thấp nhất là trình độ trung học cơ sở chiếm 1,5%. Tuy nhiên trong nghiên cứu của nhóm tác giả Huỳnh Giao, Nguyễn Đăng Dung & Nguyễn Thị Ngọc Hân (2020) về Kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa covid-19 của người bệnh tại Bệnh viện quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì trình độ trung học phổ thông chiếm tỷ lệ cao nhất là 57,8%, không có trình độ Cao đẳng/Đại học và trình độ sau Đại học [4]. Bệnh viện Hữu Nghị là bệnh viện tiếp nhận và điều trị cho các cán bộ Nhà nước. Trong quá trình công tác, các cán bộ luôn tham gia học tập liên tục để nâng cao bằng cấp, nâng cao trình độ và kiến thức để phục vụ cho công việc của mình.

Nhóm đối tượng tham gia có nghề nghiệp chủ yếu là cán bộ hưu trí chiếm 86,9% và nhóm đối tượng có nghề nghiệp khác chiếm tỷ lệ ít nhất 6,2%. Kết quả này có sự khác biệt so với nghiên cứu của nhóm tác giả Huỳnh Giao, Nguyễn Đăng Dung & Nguyễn Thị Ngọc Hân tại bệnh viện quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh: nhóm đối tượng nghỉ hưu/mất khả năng lao động chiếm tỷ lệ ít nhất là 9,0% và nhóm đối tượng là nhân viên văn phòng chiếm 37,1% có tỷ lệ nhiều nhất [4]. Lí do của sự khác biệt này là do đặc điểm của nơi tiến hành nghiên cứu: Bệnh viện Hữu Nghị có nhiệm vụ chữa trị cho các cán bộ nên chủ yếu là cán bộ về hưu và viên chức nhà nước còn bệnh viện quận 2, thành phố Hồ Chí Minh thực hiện nhiệm vụ khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn quận 2 nên có sự đa dạng về nghề nghiệp hơn.

4.2. Kiến thức về phòng lây nhiễm Covid-19. Người bệnh có kiến thức tốt và trung bình về phòng lây nhiễm Covid-19 chiếm tỷ lệ là 89,2% và có 10,8 % người bệnh có kiến thức kém. Tỷ lệ người bệnh có kiến thức tốt và trung bình cao hơn so với kết quả nghiên cứu Kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa Covid-19 giữa những người bị tăng huyết áp và đái tháo đường tham dự các cơ sở y tế công cộng ở Ambo, Ethiopia trên đối tượng bệnh nhân tăng huyết áp và đái tháo đường từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 9 năm 2020 tại Bệnh viện Đại học Ambo (AURH) và Bệnh viện Đa khoa Ambo (AGH) của Melesie Taye G là 68,66% [5] và cũng cao hơn kết quả 66,1% người tham gia nghiên cứu có kiến thức trung bình và tốt được thực hiện ở các bệnh nhân mắc bệnh mãn tính ở Bệnh viện Addis Zemen, Tây Bắc Ethiopia [8]. Lí giải cho kết quả này là do các ĐTN có trình độ học vấn Cao đẳng/Đại học và Sau đại học chiếm đa số đồng thời họ còn có các bệnh mạn tính, họ hiểu rõ mức độ nguy hiểm cao hơn khi bản thân

mắc bệnh Covid-19 so với người bình thường nên chủ động tìm hiểu các kiến thức về phòng lây nhiễm Covid-19 để bảo vệ bản thân và gia đình nên tỷ lệ kiến thức cao và trung bình cao hơn.

Có 49,2% người bệnh trả lời đúng rằng bệnh Covid-19 được đánh giá là rất nguy hiểm. Do đa số người bệnh đã được tiêm ít nhất 2 mũi vắc xin và khi tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng Covid-19 tại Hà Nội đạt mức cao thì người dân mắc Covid-19 không triệu chứng hoặc triệu chứng nhẹ, người dân có sự đánh giá mức độ nguy hiểm của bệnh Covid-19 giảm hơn.

Tỷ lệ người bệnh trả lời đúng bệnh Covid-19 lây truyền qua giọt bắn từ người mắc bệnh covid 19 sang người lành; qua đường không khí; do tiếp xúc trực tiếp với người/động vật bị bệnh và do chạm vào những vật dụng mang mầm bệnh lần lượt là: 98,5%, 76,9%, 85,4 %, 68,5%. Các kết quả này đều cao hơn kết quả trong nghiên cứu của Ferdous MZ (2020): Tiếp xúc gần với người bị nhiễm bệnh (93,7%), lây truyền trực tiếp khi ho (66,4%), chạm vào bề mặt bị ô nhiễm (61,3%) [9]. Điều này do trong quá trình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, người dân luôn được nghe nhiều và thường xuyên các kiến thức cơ bản của bệnh covid-19 trên các phương tiện truyền thông nên sự hiểu biết về đường lây truyền bệnh đúng hơn. Tuy nhiên vẫn còn những kiến thức thiếu sót về đường lây truyền của bệnh Covid-19 cụ thể: Qua đường máu chiếm tỉ lệ 4,6%, do muỗi đốt (3,1%), do ăn thực phẩm mang bệnh (21,5%) thì cần giải thích và bổ sung các kiến thức đúng cho người bệnh.

Tỷ lệ người bệnh trả lời đúng rằng ho, khó thở, sốt, đau họng là triệu chứng chính của bệnh covid-19 lần lượt là: 97,7%, 90%; 24,6% và 95,4%. Kết quả này cao hơn so với kết quả nghiên cứu của nhóm tác giả Huỳnh Giao, Nguyễn Đăng Dung & Nguyễn Thị Ngọc Hân tại bệnh viện Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh (2020) [4] khi chỉ có 59,3 % các đối tượng tham gia cho rằng ho, sốt, đau họng và khó thở là những triệu chứng thường gặp của bệnh. Vì nhóm người bệnh có trình độ học vấn cao hơn, tham gia học tập và trau dồi kiến thức liên tục nên họ có ý thức cao về tầm quan trọng của chăm sóc và bảo vệ sức khỏe bản thân từ đó họ chịu khó tìm tòi và đọc các tài liệu liên quan đến sức khỏe của mình vì vậy mà nhóm người bệnh sẽ có kiến thức tốt hơn nhóm người bệnh trong nghiên cứu trên. Tuy nhiên vẫn có tỷ lệ người bệnh trả lời sai khi cho rằng đau cơ, đau đầu, tiêu chảy là triệu chứng chính của bệnh Covid-19 lần lượt là 47,7%, 73,8%, 35,4% do chưa hiểu rõ khái niệm triệu

chứng chính hay triệu chứng khác có thể gặp.

V. KẾT LUẬN

- Đa số người bệnh có kiến thức trung bình về phòng lây nhiễm Covid-19 (56,2%).

- Đa số người bệnh có kiến thức đúng về đường lây truyền của bệnh Covid 19 qua giọt bắn từ người mắc bệnh Covid 19; qua đường không khí; do tiếp xúc trực tiếp với người/động vật bị bệnh và do chạm vào những vật dụng mang mầm bệnh (68,5-98,5%).

- Đa số người bệnh có kiến thức đúng về triệu chứng chính của bệnh Covid-19 là ho, khó thở, đau họng (90-97,7%).

VI. KIẾN NGHỊ

Nhân viên Y tế cần tăng cường công tác trao đổi, cung cấp thông tin về các biện pháp phòng tránh lây nhiễm Covid-19 đối với người bệnh: trao đổi, giải đáp các thông tin cơ bản về Covid-19 và thường xuyên nhắc nhở người bệnh ghi nhớ và thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng lây nhiễm bệnh Covid-19.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Y tế.** Bản tin dịch COVID-19. 2021. truy cập ngày 20/12/2021. Tại trang web: <https://moh.gov.vn/tin-tong-hop/asset_publisher/k206Q9qkZOqn/content/ngay-20-12-co-14-977-ca-covid-19-ha-noi-tiep-tuc-co-so-mac-cao-nhat-ca-nuoc-voi-1-612-ca>.
- Bệnh viện Hữu Nghị.** Bệnh viện Hữu Nghị 60 năm xây dựng và phát triển. 2020. truy cập ngày 2/2/2022. Tại trang web:

<<http://benhvienhuunghi.vn/benh-vien-huu-nghi-60-nam-xay-dung-va-phat-trien/>>.

- Bộ Y tế.** Quyết định số 3888/QĐ-BYT ngày 08/9/2020 về sổ tay hướng dẫn phòng, chống dịch covid-19 tại cộng đồng trong trạng thái bình thường mới. Hà Nội 2020.
- Giao H, Đặng Dung N, and Thị Ngọc Hân N.** "Kiến thức, thái độ và thực hành phòng ngừa covid-19 của người bệnh tại bệnh viện quận 2, tp. Hồ Chí Minh, Bệnh viện quận 2, tp. Hồ Chí Minh". Tạp chí Y học Thành phố Hồ Chí Minh. 2020;25.
- Taye GM, Bose L, Beressa TB, Tefera GM, Mosisa B, Dinsa H, Birhanu A, Umata G.** "COVID-19 Knowledge, Attitudes, and Prevention Practices Among People with Hypertension and Diabetes Mellitus Attending Public Health Facilities in Ambo, Ethiopia". Infection and Drug Resistance. 2020;13:4203-14.
- Hiệp hội Châu Á Thái Bình Dương.** Khảo sát nhanh nhận thức về COVID-19. 2020 [truy cập ngày 2/2/2022]. Available from: <https://www.communityengagementhub.org/wp-content/uploads/sites/2/2020/04/Vietnamese_COVID-19_rapid_assessment_tool_170420_FINAL.pdf>.
- Lee M, Kang BA, You M.** "Knowledge, attitudes, and practices (KAP) toward COVID-19: a cross-sectional study in South Korea". BMC Public Health. 2021;21(1):1-10.
- Hoàng Lâm.** Hà Nội hoàn thành tiêm phủ mũi 3 cho người từ 18 tuổi trở lên trong tháng 3/2022. 2022. truy cập ngày 2/2/2022. Tại trang web: <<https://vov.vn/xa-hoi/tin-24h/ha-noi-hoan-thanh-tiem-phu-mui-3-cho-nguoi-tu-18-tuoi-tro-len-trong-thang-3-2022-post930640.vov>>.
- Ferdous MZ, Islam MS, Sikder MT, Mosaddek ASM, Zegarra-Valdivia JA, Gozal D.** "Knowledge, attitude, and practice regarding COVID-19 outbreak in Bangladesh: An online-based cross-sectional study". PLoS One. 2020;15(10).

KHẢO SÁT CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN TÌNH TRẠNG THIẾU VITAMIN D TẠI PHÒNG KHÁM LÃO KHOA BỆNH VIỆN E

Nguyễn Hồng Hạnh¹, Nguyễn Thị Thanh Tú²

TÓM TẮT

Mục tiêu: Khảo sát các yếu tố liên quan đến tình trạng thiếu Vitamin D tại phòng khám Lão khoa bệnh viện E. **Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 203 bệnh nhân. Các bệnh nhân được đánh giá tình trạng thiếu vitamin D và các yếu tố liên quan. **Kết quả:** 92,6% bệnh nhân có thiếu

vitamin D. Tình trạng thiếu Vitamin D ở nữ giới (97,2%) cao hơn nam giới (82,0%), ($p < 0,05$). Độ tuổi khác nhau có tỷ lệ thiếu Vitamin D khác nhau ($p > 0,05$). Bệnh nhân ở nông thôn có tỷ lệ thiếu vitamin D (100%) lớn hơn bệnh nhân ở thành thị (92,1%), ($p > 0,05$). Bệnh nhân có nồng độ Canxi giảm hoặc và tăng có tỷ lệ thiếu vitamin D (100,0%) cao hơn nhóm bệnh nhân có nồng độ Canxi bình thường (91,9%), ($p > 0,05$). **Kết luận:** Giới tính có liên quan đến tình trạng thiếu Vitamin D. Chưa thấy mối liên quan giữa tình trạng thiếu Vitamin D với độ tuổi, nơi ở và nồng độ Canxi trong máu.

Từ khóa: Thiếu Vitamin D, yếu tố liên quan

SUMMARY

SURVEY OF FACTORS ASSOCIATED WITH VITAMIN D DEFICIENCY STATUS AT E

¹Bệnh viện E Trung ương

²Trường Đại học Y Hà Nội

Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Thị Thanh Tú

Email: thanhtu@hmu.edu.vn

Ngày nhận bài: 15.3.2023

Ngày phản biện khoa học: 21.4.2023

Ngày duyệt bài: 23.5.2023